



**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ HẢI QUANG**

CHI TIẾT GIÁ KHỞI ĐIỂM, VỊ TRÍ CÁC LÔ ĐẤT

TẠI KHU DÂN CƯ TẬP TRUNG HẢI QUANG, XÃ HẢI QUANG, TỈNH NINH BÌNH

(Kèm theo thông báo số 188/TB-UBND ngày 13/8/2026 của UBND xã Hải Quang, tỉnh Ninh Bình)

ST T	Vị trí BD ĐC		Tên lô đất	Diện tích (m ²)	Tên đường, đoạn đường, khu vực mới <i>(theo NQ 38/NQ-HĐND tỉnh Ninh Bình)</i>		Giá khởi điểm (đồng/m ²)	Giá khởi điểm (đồng/lô)	Ghi chú
	Tờ BD	Thửa đất			Tên đường đoạn đường, khu vực mới	Thuộc đường			
1	32	352	BT2-03	252.00	KDC TT xã Hải Quang	Các lô Biệt thự	9,000,000	2,268,000,000	
2	32	353	BT2-04	252.00	KDC TT xã Hải Quang	Các lô Biệt thự	9,000,000	2,268,000,000	
3	32	347	BT2-08	252.00	KDC TT xã Hải Quang	Các lô Biệt thự	9,000,000	2,268,000,000	
4	32	348	BT2-09	252.00	KDC TT xã Hải Quang	Các lô Biệt thự	9,000,000	2,268,000,000	
5	32	349	BT2-10	252.00	KDC TT xã Hải Quang	Các lô Biệt thự	9,000,000	2,268,000,000	
6	32	367	CL1-03	109.50	KDC TT xã Hải Quang	Đường D1	10,000,000	1,095,000,000	
7	32	366	CL1-04	108.90	KDC TT xã Hải Quang	Đường D1	10,000,000	1,089,000,000	
8	32	381	CL1-09	100.00	KDC TT xã Hải Quang	Đường D1	12,000,000	1,200,000,000	

9	32	430	CL2-29	110.10	KDC TT xã Hải Quang	Đường D3	12,000,000	1,321,200,000	
10	32	427	CL2-32	113.10	KDC TT xã Hải Quang	Đường D3	12,000,000	1,357,200,000	
11	32	357	CL3-05	116.40	KDC TT xã Hải Quang	Đường D3	12,000,000	1,396,800,000	
12	32	356	CL3-06	117.40	KDC TT xã Hải Quang	Đường D3	12,000,000	1,408,800,000	
13	32	267	CL4-06	124.30	KDC TT xã Hải Quang	Đường D1	10,000,000	1,243,000,000	
14	32	266	CL4-07	123.70	KDC TT xã Hải Quang	Đường D1	10,000,000	1,237,000,000	
15	32	284	CL4-10	100.00	KDC TT xã Hải Quang	Đường N3	10,000,000	1,000,000,000	
16	32	290	CL4-16	100.00	KDC TT xã Hải Quang	Đường N3	10,000,000	1,000,000,000	
17	32	274	CL4-20	100.00	KDC TT xã Hải Quang	Đường N4	10,000,000	1,000,000,000	
18	32	278	CL4-24	100.00	KDC TT xã Hải Quang	Đường N4	10,000,000	1,000,000,000	
19	32	305	CL5-04	100.00	KDC TT xã Hải Quang	Đường D2	10,000,000	1,000,000,000	
20	32	304	CL5-05	100.00	KDC TT xã Hải Quang	Đường D2	10,000,000	1,000,000,000	
21	32	328	CL5-18	100.00	KDC TT xã Hải Quang	Đường N3	10,000,000	1,000,000,000	
Tổng			21 lô	2,983.40				29,688,000,000	

